

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025

Căn cứ Quyết định số 2835/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hòa Bình về Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Hòa Bình năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2211/QĐ-SGD&ĐT ngày 17/11/2021 của Sở GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 648/KH-SGD&ĐT ngày 16/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Truyền thông cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Nhiệm vụ CCHC tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của ngành giáo dục, của các đơn vị, trường học; triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính theo sự chỉ đạo của các cấp; công tác cải cách hành chính được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Hòa Bình.

- Tiếp tục cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của ngành.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh thu hút đầu tư; đổi mới nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông với mục tiêu thực hiện phi địa giới hành chính trên môi trường điện tử và đa dạng hóa phương thức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; chủ động áp dụng hiệu quả những thành tựu tiến bộ khoa học công nghệ từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong hoạt động hành chính; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại các đơn vị, trường học trong triển khai, thực hiện hiệu quả công tác CCHC.

- Các đơn vị, trường học căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025 và có sự phân công rõ về nhiệm vụ, thời gian thực hiện. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, làm tiêu chí quan trọng để đánh giá thi đua, khen thưởng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thủ trưởng các đơn vị, trường học tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025. Kịp thời ban hành và triển khai kế hoạch cải cách hành chính riêng của cơ quan, đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung công tác cải cách hành chính và theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Triển khai công tác xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; điều tra xã hội học để đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo kế hoạch của Bộ Nội vụ. Ban hành kế hoạch nhằm cải thiện các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, công vụ; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025 đối với các đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trên các trang thông tin điện tử; tích cực tham gia các cuộc thi về các nội dung cải cách hành chính đảm bảo hiệu quả, thiết thực; tham gia bồi dưỡng, tập huấn về CCHC cho công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường đối thoại giữa các cơ quan, đơn vị với người dân, doanh nghiệp qua nhiều hình thức trực tiếp và gián tiếp; chỉ đạo giải quyết những kiến nghị, đề xuất của người dân, doanh nghiệp tại các cuộc đối thoại, diễn đàn.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền của ngành nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi.

- Các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ tham mưu thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời đề nghị bãi bỏ hoặc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác theo quy định.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật.

- Sở GD&ĐT tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ rà soát, đơn giản hóa quy định TTHC để đề xuất cấp có thẩm quyền cắt giảm, loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng hoặc là rào cản gây khó khăn, phiền hà cho người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Tổ chức thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản có liên quan.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh công bố, công khai đầy đủ, kịp thời danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung), Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh việc triển khai, cung cấp Dịch vụ công trực tuyến gắn với các TTHC và các dịch vụ công khác (thanh toán trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính ...) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Thông tư số

01/2018/NĐ-CP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối, tổ chức trung gian; khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị bảo đảm các tiêu chí theo quy định của Chính phủ.

- Tiếp tục sắp xếp, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026.

- Triển khai các giải pháp trọng tâm, thiết thực và khả thi để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phân cấp quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực nhằm khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện phân cấp.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ. Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

- Thực hiện bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực công chức theo vị trí việc làm được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Triển khai, thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020; tiếp tục thực hiện đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng tháng đối với công chức, viên chức.

- Xây dựng ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025; tập trung bồi dưỡng nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, nâng cao năng lực, kỹ năng gắn với vị trí việc làm. Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng tham mưu, giải quyết công việc của đội ngũ công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương và UBND tỉnh về việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

- Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

- Tập trung đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị ... sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP gắn với việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy. Rà soát, đánh giá tình hình tài chính của các đơn vị, trường học thực hiện tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các đơn vị, trường học.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo về chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người dân, tổ chức trên môi trường số.

- Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu Quốc gia và các bộ, ngành Trung ương.

- Triển khai hiệu quả danh mục dịch vụ công trực tuyến. Vận hành hiệu quả hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các Bộ chuyên ngành.

(Có Danh mục nhiệm vụ và thời gian thực hiện cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Là đầu mối giúp Lãnh đạo Sở hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở, các đơn vị, trường học trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở xây dựng, thực hiện kế hoạch truyền thông CCHC của ngành; thực hiện tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhiệm vụ, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia vào công cuộc cải cách và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; tập huấn công tác CCHC; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Chỉ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở thực hiện công tác cải cách TTHC, rà soát đơn giản hoá thủ tục hành chính; công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục và đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện rà soát văn bản QPPL.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác CCHC các đơn vị, trường học trực thuộc, báo cáo Lãnh đạo Sở theo quy định.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xác định chỉ số CCHC của Sở GD&ĐT gắn với công tác thi đua, khen thưởng.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cuối năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC và báo cáo chuyên đề theo từng lĩnh vực được phân công theo dõi gửi Sở Nội vụ.

2. Phòng Tổ chức cán bộ

- Chủ trì phối hợp với các phòng, các đơn vị liên quan đề xuất và triển khai các giải pháp đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Theo dõi, kiểm tra, báo cáo về tình hình cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, quản lý biên chế; tiền lương, tiền công; thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt; công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Tham mưu thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tập trung chỉ đạo sắp xếp, cơ cấu tổ chức, số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo đúng quy định.

- Thực hiện khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công của tỉnh năm 2025.

3. Phòng Kế hoạch Tài chính

- Tiếp tục thực hiện các quy định về quản lý tài chính, ngân sách, tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối các các đơn vị trường học trực thuộc trên địa bàn báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính của cơ quan và các đơn vị trường học trực thuộc trên địa bàn. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản, tài chính công. Tham mưu thực hiện giải ngân đầu tư vốn ngân sách nhà nước, thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính ngân sách.

4. Thanh tra Sở

- Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo về tình hình triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành Pháp luật.

5. Tổ Công nghệ Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề ra các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Sở, các đơn vị, trường học trực thuộc.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, tham mưu triển khai thực hiện việc xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

6. Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở; Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ CCHC. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trường học chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC của đơn vị mình.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế và các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch này, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo từng thời gian, nhiệm vụ; phân công rõ nhiệm vụ, sản phẩm, thời gian hoàn thành và trách nhiệm thực hiện của từng phòng, từng đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

- Ưu tiên bố trí đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ CCHC; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhiệm vụ; tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia vào công cuộc cải cách và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

7. Chế độ báo cáo

Các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị, trường học trực thuộc định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cuối năm hoặc đột xuất báo cáo (qua Văn phòng Sở) về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC và báo cáo chuyên đề theo từng lĩnh vực.

Trong quá trình triển khai thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất, các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị, trường học kịp thời tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- GD, các Phó GD;
- Các phòng CN, CM, NV;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP (TTY-05b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Hương

PHỤ LỤC**Kế hoạch triển khai nhiệm vụ Cải cách hành chính năm 2025***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SGD&ĐT ngày tháng 01 năm 2025 của Sở GD&ĐT)*

TT	Nội dung nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng chủ trì	Phòng phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền về CCHC				
1.	Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng CN, CM, NV; các đơn vị, trường học	Trước ngày 10/01/2025
2.	Kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2025	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng CN, CM, NV; các đơn vị, trường học	Tháng 3/2025
3.	Kế hoạch Kiểm tra CCHC các đơn vị, trường học trực thuộc	Kế hoạch kiểm tra và Kết luận kiểm tra	Các phòng CN, CM, NV	Các phòng CN, CM, NV; các đơn vị, trường học	Trong năm 2025
4.	Tham gia điều tra để xác định chỉ số CCHC và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh năm 2025	Trả lời các phiếu điều tra	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
5.	Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công của tỉnh năm 2025	Báo cáo kết quả	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Tháng 5/2025
6.	Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 đối với cán bộ, công chức, viên chức quản lý và các đơn vị, trường học trực thuộc.	Quyết định của Giám đốc các Sở	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Tháng 12/2025
II	Cải cách thể chế				

1.	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2025	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Năm 2025
2.	Rà soát, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý	Tờ trình	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025 (nếu có)
3.	Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; - Thông báo kết luận kiểm tra.	Thanh tra	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
4.	Kiểm tra việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật.	- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; - Thông báo kết luận kiểm tra.	Thanh tra	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
5.	Tổ chức các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; các kết luận kiểm tra; - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Thanh tra	Các phòng CN, CM, NV	Tháng 11/2025
III	Cải cách thủ tục hành chính				
1.	Ban hành Kế hoạch kiểm soát; Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	31/01/2025

2.	Ban hành Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát thủ tục hành chính	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Quý I/2025
3.	Rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (bao gồm cả TTHC nội bộ)	- Báo cáo kết quả rà soát; - Tờ trình, dự thảo Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa của Chủ tịch UBND tỉnh.	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Theo Kế hoạch
4.	Tham mưu Quyết định công bố danh mục TTHC mới; TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; TTHC bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết	Tờ trình kèm theo dự thảo Quyết định công bố	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Bộ, ngành chủ quản (được gửi qua Hệ thống văn bản điều hành hoặc công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia/Trang Thông tin điện tử của Bộ, ngành).
5.	Tham mưu Quyết định công bố TTHC nội bộ theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và khi rà soát phát hiện thấy cần thiết phải tham mưu xây dựng	Tờ trình kèm theo dự thảo Quyết định công bố	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Năm 2025
6.	Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh trong việc nhập, đăng tải công khai TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố.	Bộ TTHC được cập nhật, công khai	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Ngay sau khi Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố

7.	Cập nhật, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC và trên Trang thông tin điện tử của ngành	Bộ thủ tục hành chính được cập nhật, công khai	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh
8.	Giải quyết đúng hạn hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận trong năm	Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết đúng quy trình, đúng thời hạn theo quy định.	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Văn phòng	Trong năm 2025
9.	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình, phấn đấu đạt tỷ lệ theo tiêu chí chấm điểm của Bộ Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.	Báo cáo kiểm soát TTHC năm 2025	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Từ Quý I đến Quý IV/2025
10.	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	Thực hiện đầy đủ và đúng quy định về việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Văn phòng	Trong năm 2025 (nếu có)
11.	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính	Báo cáo kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Trong năm 2025

12.	Thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền để triển khai dịch vụ công trực tuyến	Tối thiểu 80% tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Văn phòng	Từ Quý I đến Quý IV/2025
13.	Giảm thời gian chờ đợi của tổ chức, cá nhân tại Bộ phận một cửa xuống trung bình còn tối đa 20 phút/01 lần giao dịch.	Kế hoạch, Báo cáo kiểm soát TTHC	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Văn phòng	Từ Quý I đến Quý IV/2025
14.	Công khai địa chỉ, nội dung hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên Trang Thông tin điện tử của ngành và tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Địa chỉ, nội dung hướng dẫn phản ánh, kiến nghị được công khai	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Trong năm 2025
IV	Cải cách tổ chức bộ máy				
1.	Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan Sở GD&ĐT	Các Quyết định của UBND tỉnh	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Chậm nhất sau 60 ngày, kể từ khi có Thông tư hướng dẫn của các Bộ chủ quản (nếu có)

2.	Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị, trường học trực thuộc Sở	Các Quyết định của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Chậm nhất sau 60 ngày, kể từ khi có Thông tư hướng dẫn của các Bộ chủ quản (nếu có)
3.	Thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo các tiêu chí	Kế hoạch, Quyết định công tác cán bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Năm 2025
4.	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính.	Báo cáo	Phòng Tổ chức cán bộ	Văn phòng	Năm 2025
5.	Thực hiện các quy định về số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo	Phòng Tổ chức cán bộ	Văn phòng	Năm 2025
6.	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế đảm bảo đạt chỉ tiêu theo quy định	Báo cáo	Phòng Tổ chức cán bộ	Văn phòng	Năm 2025
7.	Rà soát, trình UBND tỉnh ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác của Chính phủ, các bộ, ngành về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực (nếu có)	Các Quyết định của UBND tỉnh	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Chậm nhất sau 60 ngày, kể từ khi Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ ngành trung ương có hiệu lực
V	Cải cách công vụ				
1.	Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức, viên chức	Báo cáo CCHC quý, 6 tháng, 9 tháng, năm	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
2.	Thực hiện quy định về bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý	Báo cáo CCHC quý, 6 tháng, 9 tháng, năm	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025

3.	Rà soát, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm	Văn bản phê duyệt của UBND tỉnh	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Sau khi chia tách, sáp nhập, thành lập mới tổ chức (nếu có)
4.	Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
5.	Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
6.	Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng chống tham nhũng; Công văn số 1198/UBND-NC ngày 13/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Kế hoạch thực hiện; - Quyết định chuyển đổi; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
7.	Thực hiện đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng tháng đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của tỉnh	Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng tháng	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
8.	Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.	Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2025	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
9.	Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý	Báo cáo CCHC quý, 6 tháng, 9 tháng, năm	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng CN, CM, NV	Từ quý I đến quý IV năm 2025

VI	Cải cách tài chính công				
1.	Điều chỉnh mức độ tự chủ đối với các đơn vị trường học trực thuộc.	Kế hoạch	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025 (nếu có)
2.	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan	Quy chế của cơ quan	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
3.	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025	Báo cáo kết quả thực hiện (thực hiện giải ngân đạt 100% Kế hoạch vốn giao)	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
4.	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính ngân sách.	Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của 02 năm trước năm báo cáo	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
5.	Thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, có giải pháp tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
6.	Ban hành và triển khai Quyết định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trường học trực thuộc	Quyết định của Sở	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng CN, CM, NV; đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
VII	Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số				
1.	Ban hành và triển khai hoàn thành 100% nhiệm vụ trong Kế hoạch Chuyển đổi số của ngành năm 2025.	Kế hoạch	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025

2.	Triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hoà Bình theo quy định	Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
3.	Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu: Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số; các ứng dụng dữ liệu dung chung được kết nối, sử dụng qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh	Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện	Phòng Kế hoạch Tài chính	Văn phòng	Trong năm 2025
4.	Triển khai các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước	Báo cáo	Các phòng CN, CM, NV	Văn phòng	Trong năm 2025
5.	Hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; tích hợp hệ thống thông tin giải quyết TTHC với nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến của người dân	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
6.	Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh lên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
7.	Kết nối, tích hợp, đồng bộ hóa dữ liệu TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của tỉnh từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để công khai trên Cổng Dịch vụ công tỉnh; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; trang Thông tin điện tử của sở.	Bộ thủ tục hành chính được tích hợp, công khai	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
8.	Thực hiện lập hồ sơ công việc và lưu trữ hồ sơ điện tử trên hệ thống Quản lý văn bản đầy đủ theo quy định	Báo cáo CCHC quý, 6 tháng, 9 tháng, năm	Các phòng CN, CM, NV	Văn phòng	Từ quý I đến quý IV năm 2025

9.	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 12/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
10.	Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Báo cáo (100% dịch vụ công đủ điều kiện trực tuyến toàn trình được cung cấp trực tuyến toàn trình)	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
11.	Đồng bộ hóa đầy đủ, kịp thời tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ từ Cổng dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia	Báo cáo (100% kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được đồng bộ hóa đầy đủ, kịp thời đảm bảo tiến độ)	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
12.	Đăng tải đầy đủ các văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo, điều hành, các thông tin hoạt động, quy trình và kết quả giải quyết công việc trên Trang thông tin điện tử	Hệ thống văn bản và các thông tin được đăng tải	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025
13.	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hòa Bình theo đúng quy định	Báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin	Văn phòng	Các phòng CN, CM, NV	Trong năm 2025

./.